

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 28 tháng 10 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
01:00	Alstroemeria	6.0/7.2	209	64500	NB 01; TĐ 01; SH 02	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Bùi Thanh Tùng Nguyễn Hữu Hải /Hansen
02:00	Bohwa Bangkok	3.9/5.9	199	47299	NB:01;SH:02 TĐ:01	Tổng hợp	Khu neo CT	Cầu 2	Trần Lam Giang/PTSC
02:00	DKC 02	2.0/4.0	91	4719.0	Ptsc:05;06	Tổng hợp	2BLHD	Khu neo	Trần Huy Hoàng/DKC
03:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2BLHD	Ngô Sỹ Trường/NSA
04:00	LS Mercury	5.5	131	12787	Ptsc:05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Đỗ Tuấn Anh/Ptsc
08:00	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
09:00	Sheng Wei 1	5.1/5.8	97	5166.5	VAS 3006	Tổng hợp	2AQT	P0	Nguyễn Hữu Hải/KPB
09:00	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Trần Đức Việt/Vitaco
10:00	TH 0567	3.2	59	1176	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	Khu neo	Nil
10:00	Minh Hằng 36	2.8	79	4050	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Trần Huy Hoàng/Nil
11:30	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 135	Tổng hợp	P0	Cầu 7	Đỗ Tuấn Anh/Nil
12:00	Gt Victory	4.0/5.0	127	12973	Ptsc 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Trần Đức Việt/NK
12:30	Chanya Naree	4.1/6.7	157	21113	NS 01;02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Nguyễn Hữu Hải/Lavico
13:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Ngô Sỹ Trường/Vitaco
13:30	Fortune	3.8/5.1	130	13913	HC 06; NS 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Nguyễn Hữu Hải/NSCC
14:00	HPS 01	8.0/8.2	147	24640	NB 01; TĐ 01	Tổng hợp	Cầu 1	Khu neo	Trần Lam Giang/Nil
14:00	Minh Tuấn 28	0.7/3.4	79	3836	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
14:00	Thanh Thành đạt 89	5.2/7.6	194	50052	NS:168; Kiev	Tổng hợp	P0	Cầu 6	Bùi Thanh Tùng Ngô Sỹ Trường/Thaco
15:00	Hải Hưng 18	0.6/2.5	71	3490	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil

16:00	Ocean Star 6	5.5/6.2	96	5190	VAS 3006	Tổng hợp	Khu neo	2AQT	Nguyễn Hữu Ngọc/KPB
16:00	VTT 18	4.8/5.0	87	3645	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch									
17:00	Viễn Đông 88	6.2/6.2	105	8583	Ptsc:05;06	LHDNS	Khu neo CT	1ALHD	Trần Huy Hoàng/PTSC
20:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
21:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	Vas 3006	Tổng hợp	4QT	Khu neo	Bùi Thanh Tùng/PTSC
21:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Ngô Sỹ Trường/NSA
22:00	Yn Busan	3.1/5.2	109	6596	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	PTSC
22:00	Hai Long Fa Zhan	2.9/5.4	126	13046	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	2QT	P0	Đỗ Tuấn Anh/KPB
22:00	HD Petrol	2.5/3.5	104	4813	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NSA
22:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
23:00	Nhà Bè 11	3.0/4.5	109	6717	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 27 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 29 tháng 10 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
03:30	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
05:00	Nguyễn Dương 668	4.0/4.5	79	4498	Nil	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Nil
05:00	MEKONG STAR	0.8/2.5	79	3067	Nil	Tổng hợp	Khu neo	5QT	Nil
08:00	Minh Tuấn 28	0.7/3.4	79	3836	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
09:00	Phúc Hải 19	5.5/6.5	98	5500	NS 02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	/Nil
09:00	Pacific Lotus	5.0/6.0	199	63206	Vas: 3006;3008	Tổng hợp	4QT	P0	Trần Lam Giang/Sunrise
09:00	HPS 01	8.0/8.2	147	24640	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Tây Ninh	Nil
09:00	Thanh Tùng 368	4.3/4.3	79	3138	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Nghệ An	Nil
09:30	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	Khu neo	2AQT	Nil
10:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	NS:01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Trần Huy Hoàng/NSCC
10:00	Chí Thành 69	4.1/4.2	79	3288	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
10:00	Gia Vượng 18	0.5/1.8	79	3570	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Khánh Hòa	Nil
10:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Hà Tĩnh	PTSC
10:00	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 135	Tổng hợp	Cầu 7	Khu neo	Trần Đức Việt/Nil
10:30	Minh Hằng 36	2.8	79	4050	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Quảng Ninh	Ngô Sỹ Trường/Nil
10:30	Nhà Bè 08	3.0/4.0	104	6679	Ptsc 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
11:00	Confidence	4.2/5.7	142	15708	NS:01; 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Nguyễn Hữu Hải/NSCC
11:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
11:00	TH 0567	3.2	59	1176	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Quảng Ninh	Nil
11:00	Việt Thuận HN 01	5.7/5.9	79	6268	Nil	CDXMNS	Khu neo	Hà Tĩnh	Nil
11:30	VTT 18	4.8/4.9	95	3500	NS: 02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Trần Huy Hoàng/Nil
11:30	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco

12:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Quảng Ngãi	Nil
12:00	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	CDXMNS	Khu neo	Hải Phòng	Nil
12:30	Thịnh An 06	1.0/3.0	85	5539	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Trần Đức Việt/Nil
12:30	LS Mercury	5.5	131	12787	Ptsc:05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Đỗ Tuấn Anh/Ptsc
13:30	PETROLIMEX 09	5.8/7.8	175	40019	Ptsc:05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Trần Lam Giang/Ptsc
14:00	Anemona	5.0	199	49442	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	3QT	P0	Bùi Thanh Tùng/KPB
14:00	VTT 169	2.0/2.5	79.9	4467	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil
14:30	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Hữu Hải/Vitaco
15:00	Fifi	4.4/6.8	199	48181	Vas:3006;3008	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Bùi Thanh Tùng/KPB
15:00	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
15:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
15:00	Nguyễn Dương 668	4.0/4.5	79	4498	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Long An	Nil
15:00	Quang trung 79	4.5/4.5	78	2310	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 28.10.2025									
17:00	Viễn Đông 88	6.2/6.2	105	8583	Ptsc:05;06	LHDNS	Khu neo CT	1ALHD	Trần Huy Hoàng/PTSC
20:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
21:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	Vas 3006	Tổng hợp	4QT	Khu neo	Bùi Thanh Tùng/PTSC
21:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Ngô Sỹ Trường/NSA
22:00	Yn Busan	3.1/5.2	109	6596	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	PTSC
22:00	Hai Long Fa Zhan	2.9/5.4	126	13046	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	2QT	P0	Đỗ Tuấn Anh/KPB
22:00	HD Petrol	2.5/3.5	104	4813	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NSA
22:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
23:00	Nhà Bè 11	3.0/4.5	109	6717	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 28 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy